

89. KINH PHÁP TRANG NGHIÊM (*Dhammacetiya Sutta*)¹

364. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở giữa dân chúng Sakka (Thích-ca), thị trấn Medaḷumpa của dân chúng Sakka. Lúc bấy giờ, Vua Pasenadi nước Kosala đi đến Nagaraka có một vài công việc. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala nói với Dīgha Kārāyana:²

– Nay Kārāyana, hãy sửa soạn các cỗ xe thù thắng, ta muốn đi đến vườn thượng uyển để ngắm phong cảnh.

– Thưa vâng, Đại vương.

Dīgha Kārāyana vâng đáp Vua Pasenadi nước Kosala, cho sửa soạn các cỗ xe thù thắng, rồi thưa với Vua Pasenadi nước Kosala:

– Tâu Đại vương, các cỗ xe thù thắng của Đại vương đã sửa soạn xong, nay Đại vương hãy làm những gì Đại vương nghĩ là hợp thời.

Rồi Vua Pasenadi nước Kosala leo lên một cỗ xe thù thắng, đi ra khỏi Nagaraka cùng nhiều cỗ xe thù thắng khác, với tất cả uy vệ của vua chúa, và đi đến vườn thượng uyển, đi xe cho đến chỗ còn đi xe được, rồi xuống xe đi bộ vào vườn thượng uyển. Trong khi đi qua đi lại trong vườn [thượng uyển], trong khi tản bộ thưởng ngoạn, Vua Pasenadi nước Kosala thấy những gốc cây khả ái, đẹp mắt, lặng tiếng, ít ồn, vắng người, thoáng gió, xa lánh mọi tụ hội đông đảo, thích hợp với trầm tư mặc tưởng. Thấy vậy, Vua liền nghĩ đến Thế Tôn: “Những gốc cây khả ái, đẹp mắt, lặng tiếng, ít ồn, vắng người, thoáng gió, xa lánh mọi tụ hội đông đảo, thích hợp với trầm tư mặc tưởng này, chính tại đây, chúng ta đánh lễ Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác.”

365. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala nói với Dīgha Kārāyana:

– Nay Kārāyana, những gốc cây khả ái... (như trên)... bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Nay Kārāyana, nay Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác trú tại chỗ nào?

– Tâu Đại vương, có một thị trấn của dân chúng Sakka tên là Medaḷumpa. Tại đây, Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đang trú.

¹ Xem A. V. 65. Kinh tương đương trong bộ *Trung A-hàm kinh* là *Pháp trang nghiêm kinh*, 法莊嚴經 (T.01. 0026.213. 0795b17). Tham chiếu: *Tăng, 增* (T.02. 0125.38.10. 0724b28); *Căn Bản Thuyết Nhất Thiết Hữu Bộ Tỳ-nại-da tạp sự* 根本說一切有部毘奈耶雜事 (T.24. 1451.8. 0237a06).

² Châu trai của Bandhula, vị đại tướng chỉ huy quân binh của dân Malla. Xem *MA*. III. 349.

– Nay Kārāyana, Medaḷumpa, thị trấn của dân chúng Sakka, cách xa Nagaraka bao nhiêu?

– Tâu Đại vương, cách không xa, có ba do-tuần (*yojana*), có thể đi đến chỗ ấy trong ngày.

– Vậy này Kārāyana, hãy sửa soạn các cỗ xe thù thắng, chúng ta sẽ đi yết kiến Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác.

– Thưa vâng, tâu Đại vương.

Dīgha Kārāyana vâng đáp Vua Pasenadi nước Kosala, cho sửa soạn các cỗ xe thù thắng, sau khi sửa soạn xong các cỗ xe thù thắng, liền tâu với Vua Pasenadi nước Kosala:

– Tâu Đại vương, các cỗ xe thù thắng đã sửa soạn xong, nay Đại vương hãy làm những gì Đại vương nghĩ là hợp thời.

Rồi Vua Pasenadi nước Kosala leo lên một cỗ xe thù thắng, và cùng với các cỗ xe thù thắng khác, từ Nagaraka đi đến Medaḷumpa, thị trấn của dân chúng Sakka, đến tại chỗ, nội trong ngày, rồi đi đến tinh xá. Vua đi xe cho đến chỗ nào có thể đi xe được, rồi xuống xe đi bộ vào tinh xá.

366. Lúc bấy giờ, một số đông Tỷ-kheo đang đi kinh hành ngoài trời. Vua Pasenadi nước Kosala đi đến các Tỷ-kheo ấy, sau khi đến, thưa với các Tỷ-kheo ấy:

– Chư Tôn giả, nay Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác ở đâu? Chúng tôi muốn yết kiến Thế Tôn, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác.

– Thưa Đại vương, Thế Tôn ở trong ngôi nhà này với các cửa khép kín. Hãy im lặng đến gần, bước vào hành lang nhưng không vượt qua, sau khi đằng hắng, hãy gõ vào khóa cửa. Thế Tôn sẽ mở cửa cho Đại vương.

Rồi Vua Pasenadi nước Kosala, ngay tại chỗ ấy, trao kiếm và vành khăn cho Dīgha Kārāyana. Rồi Dīgha Kārāyana tự nghĩ: “Nay Vua muốn đi một mình. Ở đây, ta phải dừng lại.” Rồi Vua Pasenadi nước Kosala im lặng đi đến căn nhà đóng cửa, sau khi đến, bước vào hành lang nhưng không vượt qua, đằng hắng và gõ vào khóa cửa. Thế Tôn mở cửa. Rồi Vua Pasenadi nước Kosala bước vào căn nhà, cúi đầu đánh lễ chân Thế Tôn, miệng hôn xung quanh chân Thế Tôn, tay xoa rờ xung quanh chân và tự xưng tên:

– Bạch Thế Tôn, con là Vua Pasenadi nước Kosala. Bạch Thế Tôn, con là Vua Pasenadi nước Kosala.

367. – Thưa Đại vương, do thấy nguyên nhân gì, Đại vương lại hạ mình tột bực như vậy đối với thân này và biểu lộ tình thân ái như vậy?

– Bạch Thế Tôn, con có pháp truyền thống³ (*dhammanvaya*) này đối với Thế Tôn: “Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được Thế Tôn khéo giảng,

³ *Dhammanvaya*. Xem M. I. 69. Chữ này có nhiều nghĩa. Ở đây tạm dịch là “pháp truyền thống.”

chư Tăng đệ tử của Thế Tôn khéo tu tập hành trì.” Ở đây, bạch Thế Tôn, con thấy nhiều vị Sa-môn, Bà-la-môn hành trì Phạm hạnh có giới hạn trong mười năm, hai mươi năm, ba mươi năm, bốn mươi năm. Những vị này, sau một thời gian, khéo tẩm, khéo phún sáp, với râu tóc khéo chải chuốt, sống thụ hưởng một cách sung mãn, đầy đủ năm dục trường dưỡng. Ở đây, bạch Thế Tôn, con thấy các Tỷ-kheo sống hành trì Phạm hạnh viên mãn, thanh tịnh cho đến trọn đời, cho đến hơi thở cuối cùng. Bạch Thế Tôn, con không thấy ngoài đây ra có một Phạm hạnh nào khác viên mãn, thanh tịnh như vậy. Bạch Thế Tôn, đây là pháp truyền thống của con đối với Thế Tôn: “Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được Thế Tôn khéo giảng, chư Tăng đệ tử Thế Tôn khéo tu tập hành trì.”

368. Lại nữa, bạch Thế Tôn, vua chúa cãi lộn với vua chúa, Sát-đế-ly cãi lộn với Sát-đế-ly, Bà-la-môn cãi lộn với Bà-la-môn, gia chủ cãi lộn với gia chủ, mẹ cãi lộn với con, con cãi lộn với mẹ, cha cãi lộn với con, con cãi lộn với cha, anh em cãi lộn với anh em, anh em cãi lộn với chị em, chị em cãi lộn với anh em, bạn bè cãi lộn với bạn bè. Còn ở đây, bạch Thế Tôn, con thấy các Tỷ-kheo sống với nhau thuận hòa, thân hữu, không cãi lộn nhau, hòa hợp như nước với sữa, nhìn nhau với cặp mắt ái kính. Bạch Thế Tôn, con không thấy ngoài đây ra, có một Phạm hạnh nào khác viên mãn, thanh tịnh như vậy. Bạch Thế Tôn, đây là pháp truyền thống của con đối với Thế Tôn: “Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được Thế Tôn khéo giảng, đệ tử chúng Tăng của Thế Tôn khéo tu tập hành trì.”

369. Lại nữa, bạch Thế Tôn, con đi du hành tản bộ từ công viên này đến công viên khác, từ cung uyển này đến cung uyển khác. Ở đây, con thấy một số Sa-môn, Bà-la-môn gầy mòn, khốn khổ, da xấu, bạc nhợt, tay chân gân nổi, hình như không có gì đẹp mắt để người ta nhìn. Bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Thật sự các bậc Tôn giả này sống Phạm hạnh không được hoan hỷ hay có những ác nghiệp được giấu kín. Do vậy, các vị Tôn giả này mới gầy mòn, khốn khổ, da xấu, bạc nhợt, tay chân gân nổi, hình như không có gì đẹp mắt để người ta nhìn.” Con đi đến các vị ấy và nói:

– Vì sao chư Tôn giả lại gầy mòn, khốn khổ, da xấu, bạc nhợt, tay chân gân nổi, hình như không có gì đẹp mắt để người ta nhìn?

Các vị ấy trả lời như sau:

– Tâu Đại vương, chúng tôi bị bệnh gia truyền.

– Còn ở đây, bạch Thế Tôn, con thấy các Tỷ-kheo hân hoan, phấn khởi, hỷ lạc, các căn thoải mái, không dao động, bình tĩnh, sống dựa vào [sự hỷ cúng] của người khác,⁴ với tâm tư như con thú rừng. Bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Thật sự các bậc Tôn giả này ý thức được một sự tối thắng thù diệu trong giáo pháp Thế Tôn, một sự thành đạt tuần tự⁵ nên các bậc Tôn giả này hân hoan,

⁴ *Paradattavutta*. Xem *BD*. V. 259.

⁵ *Pubbenāparam visesam*: Thiên định trên đề mục, ngang qua tuệ quán chứng quả A-la-hán. Xem *MA*. III. 353.

phần khởi, hỷ lạc, các căn thoải mái, không dao động, bình tĩnh, sống dựa vào [sự hỷ cúng] của người khác, với tâm tư như con thú rừng.” Bạch Thế Tôn, đây là pháp truyền thống của con đối với Thế Tôn: “Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được Thế Tôn khéo giảng, đệ tử chúng Tăng của Thế Tôn khéo tu tập hành trì.”

370. Lại nữa, bạch Thế Tôn, con là một vị Vua Sát-đế-ly, đã làm lễ quán đảnh, có thể hành quyết những ai đáng bị hành quyết, gia phạt những ai đáng bị gia phạt, trục xuất những ai đáng bị trục xuất. Nhưng bạch Thế Tôn, khi con ngồi xử kiện, có người đôi khi nói ngắt lời của con. Và con không có dịp để nói: “Này quý vị, chớ có ngắt lời nói của ta, khi ta đang ngồi xử kiện. Quý vị hãy chờ cho đến khi ta nói xong.” Bạch Thế Tôn, thế mà có người vẫn ngắt lời nói của con. Còn ở đây, bạch Thế Tôn, con thấy các Tỷ-kheo, trong khi Thế Tôn thuyết pháp cho đồ chúng hàng trăm người, trong khi ấy không có một tiếng nhảy mũi hay tiếng ho khởi lên. Bạch Thế Tôn, thuở xưa, trong khi Thế Tôn thuyết pháp cho đồ chúng hàng trăm người, có người đệ tử Thế Tôn ho lên. Một đồng Phạm hạnh khế đập vào đầu gối và nói: “Tôn giả hãy im lặng, Tôn giả chớ có làm ồn. Thế Tôn, bậc Đạo sư của chúng ta đang thuyết pháp.” Bạch Thế Tôn, con khởi lên ý nghĩ như sau: “Thật vi diệu thay! Thật hy hữu thay! Thính chúng này thật khéo được huấn luyện, không gậy, không kiếm. Bạch Thế Tôn, con không thấy ngoài đồ chúng này có một đồ chúng nào khác được khéo huấn luyện như đồ chúng này. Bạch Thế Tôn, đây là pháp truyền thống của con đối với Thế Tôn: “Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được Thế Tôn khéo giảng, đệ tử chúng Tăng của Thế Tôn khéo tu tập hành trì.”

371. Lại nữa, bạch Thế Tôn, con thấy ở đây một số Sát-đế-ly⁶ bác học, tế nhị, nghị luận biện tài, biện bác như chia chẻ sợi tóc. Những vị này đi chỗ này chỗ kia, như muốn đả phá các tà kiến với trí tuệ của họ. Những vị này nghe: “Sa-môn Gotama sẽ đến thăm ngôi làng này hay thị trấn này.” Họ sắp đặt câu hỏi: “Chúng ta sau khi đến sẽ hỏi Sa-môn Gotama câu hỏi này. Khi bị chúng ta hỏi như vậy, nếu Sa-môn Gotama trả lời như thế này, thì chúng ta sẽ chất vấn như thế này. Khi bị chúng ta hỏi như vậy, nếu Sa-môn Gotama trả lời như thế kia, thì chúng ta sẽ chất vấn như thế kia.” Những vị này nghe: “Sa-môn Gotama đã đến thăm ngôi làng hay thị trấn này.” Những vị này đến chỗ Sa-môn Gotama ở. Sa-môn Gotama với pháp thoại khai thị cho các vị này, khích lệ, làm cho phần khởi, làm cho hoan hỷ. Được Sa-môn Gotama, với pháp thoại khai thị, khích lệ, làm cho phần khởi, làm cho hoan hỷ, họ không hỏi Sa-môn Gotama câu hỏi [đã định trước], huống nữa là chất vấn. Trái lại, họ trở thành đệ tử của Sa-môn Gotama. Bạch Thế Tôn, như vậy là pháp truyền thống của con đối với Thế Tôn: “Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được Thế Tôn khéo giảng, đệ tử chúng Tăng của Thế Tôn khéo tu tập hành trì.”

372. Lại nữa, bạch Thế Tôn, con thấy ở đây một số Bà-la-môn bác học... gia

⁶Xem M. I. 176.

chủ bác học... Sa-môn bác học, tế nhị, nghị luận biện tài, biện bác như chia chẻ sợi tóc, những vị này đi chỗ này chỗ kia, như muốn đả phá các tà kiến... (như trên)... họ không hỏi Sa-môn Gotama câu hỏi [đã định trước], hướng nữa là chất vấn. Trái lại, họ xin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Thế Tôn cho họ được xuất gia. Được xuất gia như vậy, một số vị ấy sống một mình, không phóng dật, nỗ lực, tinh cần và không bao lâu sau, tự chứng với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại mục đích tối thượng của Phạm hạnh mà những thiện nam tử chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến. Họ nói như sau: “Thật sự chúng ta gần hoại vong. Thật sự chúng ta gần hoại diệt. Xưa kia chúng ta không phải Sa-môn lại tự xem là Sa-môn, không phải Bà-la-môn lại tự xem là Bà-la-môn, không phải bậc A-la-hán lại tự xem là bậc A-la-hán. Nay chúng ta mới thật là Sa-môn. Nay chúng ta mới thật là Bà-la-môn. Nay chúng ta mới thật là A-la-hán.” Bạch Thế Tôn, đây là pháp truyền thống của con đối với Thế Tôn: “Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được Thế Tôn khéo giảng, đệ tử chúng Tăng của Thế Tôn khéo tu tập hành trì.”

373. Lại nữa, bạch Thế Tôn, Isidatta và Purāṇa là hai quan giữ ngựa,⁷ ăn cơm của con, đi xe của con, sinh sống do con cho, và chính con đem danh vọng lại cho họ. Nhưng họ không hạ mình đối với con như họ hạ mình đối với Thế Tôn. Thuở xưa, bạch Thế Tôn, trong khi hành quân chống với đội quân [đối nghịch], và muốn thử thách Isidatta và Purāṇa, hai quan giữ ngựa, con đến ở tại một căn nhà chật hẹp. Rồi bạch Thế Tôn, hai quan giữ ngựa, Isidatta và Purāṇa, sau khi cùng nhau đàm luận về chánh pháp hơn nửa đêm, rồi nằm xuống ngủ, với đầu của họ hướng về phía mà họ được nghe là chỗ Thế Tôn ở và với chân hướng về chỗ con. Bạch Thế Tôn, con suy nghĩ như sau: “Thật vi diệu thay! Thật hy hữu thay! Hai quan giữ ngựa Isidatta và Purāṇa này ăn cơm của ta, đi xe của ta, sinh sống do ta cho, và chính ta đem danh vọng lại cho họ. Nhưng họ không hạ mình đối với ta như họ hạ mình đối với Thế Tôn. Thật sự những vị này ý thức được một sự tối thắng thù diệu trong giáo pháp Thế Tôn, một sự thành đạt tuần tự.” Bạch Thế Tôn, đây là pháp truyền thống của con đối với Thế Tôn: “Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được Thế Tôn khéo giảng, đệ tử chúng Tăng của Thế Tôn khéo tu tập hành trì.”

374. Lại nữa, bạch Thế Tôn, Thế Tôn thuộc dòng Sát-đế-ly, con cũng thuộc dòng Sát-đế-ly. Thế Tôn là người nước Kosala, con cũng thuộc người nước Kosala. Thế Tôn được tám mươi tuổi, con cũng được tám mươi tuổi. Vì Thế Tôn thuộc dòng Sát-đế-ly và con cũng thuộc dòng Sát-đế-ly; vì Thế Tôn là người nước Kosala, con cũng thuộc người nước Kosala; vì Thế Tôn được tám mươi tuổi, con cũng được tám mươi tuổi; nên con sẵn sàng hạ mình tột bậc đối với Thế Tôn, và biểu lộ tình thân ái. Bạch Thế Tôn, nay chúng con phải đi, chúng con nhiều công việc, có nhiều bồn phận phải làm.

⁷ *Thapatayo* có nhiều nghĩa. Xem *KS. V. 303*.

– Thưa Đại vương, Đại vương hãy làm những gì Đại vương nghĩ là hợp thời.

Rồi Vua Pasenadi nước Kosala từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ Thế Tôn, thân phía hữu hướng về Ngài rồi ra đi.

Khi Vua Pasenadi nước Kosala ra đi không bao lâu, Thế Tôn cho gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo, đây là Vua Pasenadi nước Kosala. Sau khi nói lên những pháp trang nghiêm, Vua đã từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi. Này các Tỷ-kheo, hãy học các pháp trang nghiêm! Hãy thấu triệt các pháp trang nghiêm! Này các Tỷ-kheo, hãy thọ trì các pháp trang nghiêm! Này các Tỷ-kheo, các pháp trang nghiêm này liên hệ đến mục tiêu, là căn bản của Phạm hạnh.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy, các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

